

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2011

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số: Nghiên cứu ứng dụng công nghệ viễn thám và GIS trong quản lý, giám sát đường biên và trợ giúp quy hoạch phát triển kinh tế – xã hội kết hợp với đảm bảo quốc phòng – an ninh khu vực biên giới phía Bắc, ứng dụng cho tỉnh Cao Bằng”. Mã số: VT-UD.07/18-20

Thuộc:

- Chương trình (tên, mã số chương trình): Chương trình Khoa học và Công nghệ cấp quốc gia về Công nghệ vũ trụ (2016-2020)

- Khác (ghi cụ thể):

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

- **Mục tiêu tổng quát:** Ứng dụng công nghệ viễn thám và GIS trong quản lý, giám sát khu vực biên giới phía Bắc, hỗ trợ định hướng phát triển kinh tế - xã hội kết hợp với đảm bảo quốc phòng - an ninh của khu vực.

- **Mục tiêu cụ thể:**

+ Xây dựng bộ sơ sở dữ liệu GIS tổng hợp khu vực biên giới phía Bắc thuộc tỉnh Cao Bằng trên cơ sở tư liệu viễn thám và các nguồn tư liệu liên quan khác.

+ Xây dựng hệ thống quản lý, giám sát và cung cấp thông tin tổng hợp về đường biên, về kinh tế - xã hội và quốc phòng – an ninh khu vực biên giới phía Bắc thuộc tỉnh Cao Bằng theo công nghệ WebGIS.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: PGS.TS Nguyễn Trường Xuân

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Trường Đại học Mỏ - Địa chất

5. Tổng kinh phí thực hiện: 5.250,000 triệu đồng.
Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 5.250,000 triệu đồng.
Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng: 30 tháng

Bắt đầu: 5/2018

Kết thúc: 10/2020

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có):
31/1/2021

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Nguyễn Trường Xuân	PGS.TS	Trường Đại học Mỏ - Địa chất
2	Trần Thị Hải Vân	ThS	Trường Đại học Mỏ - Địa chất
3	Nguyễn Thị Mai Dung	TS	Trường Đại học Mỏ - Địa chất
4	Nguyễn Hoàng Long	ThS	Trường Đại học Mỏ - Địa chất
5	Trần Thị Mai Hương	ThS	Trường Đại học Mỏ - Địa chất
6	Diêm Thị Thùy	ThS	Trường Đại học Mỏ - Địa chất
7	Nguyễn Thị Hải Yến	ThS	Trường Đại học Mỏ - Địa chất
8	Vũ Duy Tấn	ThS	Trường Đại học Mỏ - Địa chất
9	Trần Phương Ly	ThS	Trường Đại học Mỏ - Địa chất
10	Hoàng Giang	ThS	Sở Khoa học và Công nghệ Tỉnh Cao Bằng
11	Đình Đức Hùng	Đại tá	Ban chỉ huy Bộ đội Biên phòng Tỉnh Cao Bằng
12	Trần Trung Chuyên	TS	Trường Đại học Mỏ - Địa chất

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Báo cáo khoa học về giải đoán, phát hiện sự thay đổi các đối tượng trên ảnh viễn thám và quy trình chiết suất thông tin phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý, giám sát khu vực biên giới		x			x			x	

2	Các modul chức năng: cập nhật, tra cứu thông tin trên điện thoại thông minh.		x			x			x	
3	Bộ cơ sở dữ liệu GIS tổng hợp khu vực biên giới tỉnh Cao Bằng		x			x			x	
4	Hệ thống thông tin tổng hợp trên WebGIS phục vụ công tác quản lý, giám sát khu vực biên giới và trợ giúp định hướng phát triển kinh tế-xã hội kết hợp với đảm bảo quốc phòng an ninh khu vực biên giới tỉnh Cao Bằng (WebGIS biên giới Cao Bằng)		x			x			x	
5	Báo cáo đề xuất định hướng phát triển kinh tế-xã hội kết hợp với đảm bảo quốc phòng-an ninh vùng biên giới phía Bắc tỉnh Cao Bằng.		x			x			x	
6	Bản đồ ảnh vệ tinh tỉnh Cao Bằng tỷ lệ 1/50.000 và các huyện biên giới tỷ lệ 1/10.000; các bản đồ chuyên đề: Bản đồ hiện trạng sử dụng đất, Bản đồ hiện trạng lớp phủ rừng, bản đồ độ dốc, bản đồ phân bố cây trồng, bản đồ phân bố dân		x			x			x	

	cu,... các huyện biên giới.								
7	Tài liệu đào tạo và hướng dẫn sử dụng hệ thống: Kỹ thuật xử lý ảnh vệ tinh trên ENVI, Công nghệ WebGIS, Hướng dẫn sử dụng "WebGIS biên giới Cao Bằng"		x			x			x
8	Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện đề tài		x			x			x
9	02 Bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành		x			x			x
10	Đào tạo 02 thạc sỹ		x			x			x

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1	Các modul chức năng: cập nhật, tra cứu thông tin trên điện thoại thông minh.	Từ 19/3/2021	1) Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh Cao Bằng 2) Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng Tỉnh Cao Bằng. 3) Sở Khoa học và Công nghệ Tỉnh Cao Bằng 4) Sở Tài nguyên và Môi trường Tỉnh Cao Bằng 5) Sở Ngoại vụ Tỉnh Cao Bằng	bộ 07 sản phẩm đều chuyển giao ứng dụng cho 07 cơ quan của tỉnh Cao Bằng thông qua đào tạo và cài đặt.

		6) Sở Thông tin và Truyền thông Tỉnh Cao Bằng 7) Ban quản lý Khu kinh tế Tỉnh Cao Bằng	
2	Bộ cơ sở dữ liệu GIS tổng hợp khu vực biên giới tỉnh Cao Bằng.	Cho 07 cơ quan trên	
3	Báo cáo đề xuất định hướng phát triển kinh tế-xã hội kết hợp với đảm bảo quốc phòng-an ninh vùng biên giới phía Bắc tỉnh Cao Bằng.	Cho 07 cơ quan trên	
4	Bản đồ ảnh vệ tinh tỉnh Cao Bằng tỷ lệ 1/50.000 và các huyện biên giới tỷ lệ 1/10.000; các bản đồ chuyên đề: Bản đồ hiện trạng sử dụng đất, Bản đồ hiện trạng lớp phủ rừng, bản đồ độ dốc, bản đồ phân bố cây trồng, bản đồ phân bố dân cư,... các huyện biên giới.	Cho 07 cơ quan trên	
5	Hệ thống thông tin tổng hợp trên WebGIS phục vụ công tác quản lý, giám sát khu vực biên giới và trợ giúp định hướng phát triển kinh tế-xã hội kết hợp với đảm bảo quốc phòng an ninh khu vực biên giới tỉnh Cao Bằng (WebGIS biên giới Cao Bằng)	Cho 07 cơ quan trên	
6	Tài liệu đào tạo và hướng dẫn sử dụng hệ thống: Kỹ thuật xử lý ảnh vệ tinh trên ENVI, Công nghệ WebGIS, Hướng dẫn sử dụng "WebGIS biên giới Cao Bằng"	Cho 07 cơ quan trên	

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

↳ Khả năng ứng dụng:

Các kết quả nghiên cứu của đề tài chuyển giao và ứng dụng tại tỉnh Cao Bằng. Từ đó, có thể được phát triển ứng dụng cho các tỉnh biên giới ở nước ta.

➔ Phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu:

- Phương thức chuyển giao kết quả thông qua tập huấn, đào tạo. Trong đó việc đào tạo được tiến hành đảm bảo cán bộ địa phương có khả năng làm chủ, khai thác, vận hành và quản trị hệ thống.

- Các sản phẩm nghiên cứu của đề tài đã được chuyển giao cho các tổ chức, đơn vị sau:

- 1) Văn phòng UBND tỉnh;
- 2) Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Cao Bằng;
- 3) Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng;
- 4) Sở Tài nguyên và Môi trường Tỉnh Cao Bằng;
- 5) Sở Ngoại vụ Tỉnh Cao Bằng;
- 6) Sở Thông tin và Truyền thông Tỉnh Cao Bằng;
- 7) Ban quản lý Khu kinh tế Tỉnh Cao Bằng.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

- Hỗ trợ công tác quản lý và định hướng phát triển kinh tế-xã hội khu vực biên giới.

3.2. Hiệu quả xã hội

- Đối với cơ quan chủ trì: Nâng cao năng lực cán bộ, góp phần đưa khoa học và công nghệ vào ứng dụng trong thực tế.

- Đối với cơ sở ứng dụng: Nâng cao trình độ và năng lực của cán bộ ứng dụng công nghệ tiên tiến trong công tác quản lý lãnh thổ, quản lý đường biên mốc giới, theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do:

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ
(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)


Nguyễn Trường Kiên

THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)


Trường Đại học Mở Bắc Hà

HIỆU TRƯỞNG
GS.TS Trần Thanh Hải